TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8- HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 24- 7- 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Sâm

2. Ông Đặng Ngọc Tân

- *Thư ký phiên tòa*: bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8- Hưng Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hưng Yên tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8- Hưng Yên, số A, đường Đ, xã Q, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Đình X, sinh ngày 20/8/1987 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là xã N, tỉnh Hưng Yên); nơi cư trú: thôn P, xã N, tỉnh Hưng Yên (trước đây là thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1968 và bà Khổng Thị D, sinh năm 1967; Vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Q- Trại tạm giam Công an tỉnh H.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn B, xã Q, tỉnh Hưng Yên (trước đây là thôn B, xã T, huyện Q, tỉnh Thái Bình)- vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979; địa chỉ: thôn B, xã Q, tỉnh Hưng Yên (trước đây là thôn B, xã T, huyện Q, tỉnh Thái Bình)- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên khoảng 20 giờ ngày 24/4/2025, Hoàng Đình X một mình đi bộ trên đường xem có ai sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Đến khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, khi đến thôn B, xã T, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là thôn B, xã N, tỉnh Hưng Yên), X nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển số đăng ký 17B1-52773, trị giá 7.667.000 đồng của anh Nguyễn Văn T để ở cạnh đường. Quan sát thấy chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa xe, không có người trông coi, X ngồi lên, mở ổ khóa điện, khởi động máy và điều khiển xe đi theo Quốc lộ A đến thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/4/2025, X điều khiển xe đã trộm cắp được đi chơi, trên đường đi đã dùng tay tháo biển số đăng ký 17B1-52773 vứt xuống sông ở khu vực cầu T, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng. Sau khi bị mất xe, ngày 26/4/2025, anh T đến Công an xã T (nay là Công an xã N, tỉnh Hưng Yên) trình báo và yêu cầu giải quyết vụ việc trên theo quy định của pháp luật. Ngày 27/4/2025 X đã giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, không có biển số đăng ký trộm cắp tối ngày 24/4/2025 cho Công an xã để phục vụ cho việc điều tra, giải quyết vụ án.

Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpa, màu sơn đen bạc, không đeo biển số đăng ký, số khung 1201BY036412, số máy C12E2836456, đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu năm 2011, tại thời điểm ngày 24/4/2025 có giá trị thành tiền là 7.667.000 đồng

Bản cáo trạng số 80/CT-VKSQP ngày 24/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hưng Yên) đã truy tố Hoàng Đình X về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hưng Yên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình X phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Đình X từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29/4/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: không đặt ra giải quyết

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hưng Yên), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 24/4/2025, tại khu vực cạnh đường T, xã T, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là xã Q, tỉnh Hưng Yên) Hoàng Đình X có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave alpha, màu sơn đen bạc, biển số đăng ký 17B1-52773 trị giá 7.667.000 đồng của anh Nguyễn Văn T. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo Hoàng Đình X đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Quá trình điều tra xác định bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiều chi tiêu cá nhân, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và chưa vi phạm pháp luật lần nào nên bị cáo được áp dụng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo", "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Nguyễn Văn T đã nhận lại chiếc xe mô tô bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpa màu sơn đen bạc, không đeo biển số đăng ký, số khung 1201BY036412, số máy C12E2836456, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã trả lại cho anh T theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc biển số đăng ký 17B1-52773, bị cáo khai đã tháo, vứt xuống sông ở khu vực cầu T, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy. Do đó, Hội đồng xét xử không xử lý vật chứng trong vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình X phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình X 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2025.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án

Bị cáo Hoàng Đình X phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8- Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng